

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC - PHỤ LỤC I**  
**MÔN HỌC: ĐỊA LÍ – BỘ SÁCH KNTT VỚI CUỘC SỐNG**

(Năm học 2023 - 2024)

(Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT)

**A. Đặc điểm tình hình:**

**I. Số lớp: 8 lớp; Số học sinh: 247 ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):.....**

**II. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 18 ; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 02 Đại học: 14; Trên đại học: 02**

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên : Tốt**

**III. Thiết bị dạy học: Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)**

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
<b>I. MÔN ĐỊA LÍ KHỐI 9</b>				
1	- Máy tính - Tivi	02 bộ	Tất cả các bài trong chương trình	
2	- Loa	02 bộ		
3	- Bảng phụ	04 bộ		
4	Tranh ảnh, bản đồ, đồ dùng trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Địa lý 9	Không hạn định	Tất cả tiết dạy	GV khai thác và hướng dẫn HS sử dụng hiệu quả
<b>II. MÔN ĐỊA LÍ KHỐI 8</b>				
1	- Máy tính - Tivi	02 bộ	Tất cả các bài trong chương trình	
2	- Loa	02 bộ		
3	- Bảng phụ	04 bộ		
4	Tranh ảnh, bản đồ, đồ dùng	Không hạn	Tất cả tiết dạy	

	trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Lịch sử và Địa lý lớp 6 ( <i>Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT</i> )	định		
<b>III. MÔN ĐỊA LÝ KHỐI 7</b>				
1	- Máy tính - Tivi	02 bộ	Tất cả các bài trong chương trình	
2	- Loa	02 bộ		
3	Tranh ảnh, bản đồ, đồ dùng trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Lịch sử và Địa lý lớp 6 ( <i>Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT</i> )	Không hạn định	Tất cả tiết dạy	
<b>IV. MÔN ĐỊA LÝ KHỐI 6</b>				
1	- Máy tính - Tivi	02 bộ	Tất cả các bài trong chương trình	
2	- Loa	02 bộ		
3	- Bảng phụ	04 bộ		
4	Tranh ảnh, bản đồ, đồ dùng trực quan... theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn Lịch sử và Địa lý lớp 6 ( <i>Ban hành kèm theo Thông tư số 44/2020/TT-BGDĐT</i> )	Không hạn định	Tất cả tiết dạy	

**IV. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập** (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
<b>V. MÔN ĐỊA LÍ</b>				
<b>1. Địa lí khối 9</b>				
1	Phòng lớp học	1	Tất cả các tiết học	
<b>1. Địa lí khối 8</b>				
1	Phòng lớp học	1	Tất cả các tiết học	
<b>1. Địa lí khối 7</b>				
1	Phòng lớp học	1	Tất cả các tiết học	
<b>1. Địa lí khối 6</b>				
1	Phòng lớp học	1	Tất cả các tiết học	

## **B. KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

### **I. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN ĐỊA LÍ 9**

Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
<b>HỌC KỲ 1</b>			
1	1	Bài 1: Cộng đồng các dân tộc Việt Nam <b>Câu hỏi 2 phần câu hỏi và bài tập (Không yêu cầu HS làm)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được một số đặc điểm về dân tộc: Việt Nam có 54 dân tộc; mỗi dân tộc có đặc trưng về văn hoá thể hiện trong ngôn ngữ, trang phục, phong tục, tập quán.</li> <li>- Biết dân tộc có trình độ phát triển kinh tế khác nhau, chung sống đoàn kết, cùng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</li> <li>- Trình bày được sự phân bố các dân tộc ở nước ta.</li> </ul>
	2	Bài 2: Dân số và gia tăng dân số	- Trình bày được một số đặc điểm của dân số nước ta; nguyên nhân và hậu quả.
2	3	Bài 3: Phân bố dân cư và các loại quần cư	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình phân bố dân cư nước ta: không đồng đều theo lãnh thổ, tập trung đông đúc ở đồng bằng và các đô thị, ở miền núi dân cư thưa thớt.</li> <li>- Phân biệt được các loại hình quần cư thành thị và nông thôn theo chức năng và hình thái quần cư.</li> <li>- Nhận biết quá trình đô thị hoá ở nước ta.</li> </ul>
	4	Bài 4: Lao động và việc làm . Chất lượng cuộc sống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm về nguồn lao động và việc sử dụng lao động.</li> <li>- Biết được sức ép của dân số đối với việc giải quyết việc làm ở nước ta.</li> <li>- Trình bày được hiện trạng chất lượng cuộc sống ở Việt Nam: còn thấp, không đồng đều, đang được cải thiện.</li> </ul>

3	5	Bài 5: TH – Phân tích và so sánh tháp dân số năm 1989 và 1999	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm được sự thay đổi cơ cấu ds theo độ tuổi ở nước ta.</li> <li>- Xác lập mối qh giữa gia tăng dân số với cơ cấu dân số theo độ tuổi, giữa dân số và phát triển KT-XH của đất nước.</li> </ul>
	6	Bài 6: Sự phát triển nền kinh tế Việt Nam <b>Mục I: Tự đọc</b>	- Thấy được chuyển dịch cơ cấu kinh tế là nét đặc trưng của công cuộc Đổi mới: thay đổi cơ cấu kinh tế theo ngành, theo lãnh thổ, theo thành phần kinh tế; những thành tựu và thách thức.
4	7	Bài 7: Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển nông nghiệp	- Phân tích được các nhân tố tự nhiên và kinh tế-xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp ở nước ta.
	8	Bài 8: Sự phát triển và phân bố nông nghiệp	- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của sản xuất nông nghiệp.
5	9	Bài 9: Sự phát triển và phân bố sản xuất lâm nghiệp, thủy sản <b>Câu hỏi 3 phần câu hỏi và bài tập: Thay đổi câu hỏi thành vẽ biểu đồ hình cột</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được thực trạng độ che phủ rừng của nước ta; vai trò của từng loại rừng.</li> <li>- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố ngành lâm nghiệp.</li> <li>- Trình bày được nguồn lợi thủy, hải sản; sự phát triển và phân bố của ngành khai thác, nuôi trồng thủy sản.</li> </ul>
	10	Bài 10: TH - Vẽ và phân tích biểu đồ về sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng phân theo các loại cây, sự tăng trưởng đàn gia súc gia cầm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- củng cố và bổ sung kiến thức lí thuyết về sự thay đổi cơ cấu và tình hình tăng trưởng trong ngành nông nghiệp.</li> <li>- Vẽ lược đồ về sự thay đổi cơ cấu diện tích gieo trồng phân theo các loại cây, sự tăng trưởng đàn gia súc gia cầm</li> </ul>
	11	Bài 10: TH -Vẽ và phân tích .....gia súc gia cầm (tt)	
6	12	Bài 11: Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp	- Phân tích các nhân tố tự nhiên, kinh tế - xã hội ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp.
7	13	Bài 12: Sự phát triển và phân bố công nghiệp <b>Mục II. 3. Không dạy</b> <b>Câu hỏi 3 phần câu hỏi và bài tập: Không yêu cầu HS làm</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được tình hình phát triển của sản xuất công nghiệp.</li> <li>- Trình bày được một số thành tựu của sản xuất công nghiệp: cơ cấu đa ngành với một số ngành trọng điểm khai thác thế mạnh của đất nước; thực hiện công nghiệp hoá.</li> <li>- Biết sự phân bố của một số ngành công nghiệp</li> </ul>
	14	Bài 13: Vai trò, đặc điểm phát triển và phân bố của dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được cơ cấu và sự phát triển ngày càng đa dạng của ngành dịch vụ.</li> <li>- Hiểu được vai trò quan trọng của ngành dịch vụ.</li> <li>- Biết được đặc điểm phân bố của ngành dịch vụ nói chung.</li> </ul>
8	15	Bài 14: Giao thông vận tải và bưu chính viễn thông	- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của một số ngành dịch vụ: giao thông vận tải, bưu chính viễn thông.
	16	Ôn tập giữa kỳ 1	
9	17	<b>Kiểm tra giữa kỳ 1</b>	
	18	Bài 15: Thương mại và du lịch	- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố của một số ngành dịch vụ:

			thương mại, du lịch.
10	19	Bài 16: TH-Vẽ biểu đồ về thay đổi cơ cấu kinh tế	Củng cố các KT đã học từ bài 6 về cơ cấu KT theo ngành của nước ta.
	20	Bài 17: Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	- Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội.
11	21	Bài 18: Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ (tt) <b>Bài 19: Không yêu cầu HS làm</b>	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng và những thuận lợi, khó khăn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. - Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội và những thuận lợi, khó khăn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Trình bày được thế mạnh kinh tế của vùng, thể hiện ở một số ngành công nghiệp, nông nghiệp, lâm nghiệp ; sự phân bố của các ngành đó. - Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn với các ngành kinh tế chủ yếu của từng trung tâm.
	22	Bài 20: Vùng đồng bằng sông Hồng	- Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội.
12	23	Bài 21: Vùng đồng bằng sông Hồng (tt)	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng và những thuận lợi, khó khăn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. - Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội và những thuận lợi, khó khăn đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của vùng. - Trình bày được tình hình phát triển kinh tế - Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn.- Nhận biết vị trí, giới hạn và vai trò của vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ.
	24	Bài 22: TH- Vẽ và phân tích biểu đồ mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân lương thực theo đầu người	- HS cần phân tích được mối quan hệ giữa dân số, sản lượng lương thực và bình quân theo đầu người để củng cố kiến thức đã học về vùng Đồng bằng sông Hồng, một vùng đất chật người đông, mà giải pháp quan trọng là thâm canh tăng vụ và tăng năng suất . - Suy nghĩ về các giải pháp phát triển bền vững
13	25	Bài 23: Vùng Bắc Trung Bộ	- Nắm vững và đánh giá vị trí địa lí, hình dạng lãnh thổ, đặc điểm những điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên, đặc điểm dân cư và xã hội vùng Bắc Trung Bộ
	26	Bài 24: Vùng Bắc Trung Bộ (tt)	- Hiểu rõ những thuận lợi và khó khăn, các biện pháp cần khắc phục và triển vọng phát triển của vùng. - Hiểu rõ được so với các vùng trong nước, Bắc Trung Bộ tuy còn nhiều khó khăn nhưng có triển vọng lớn để phát triển kinh tế- xã hội.

14	27	Bài 25: Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết vị trí, giới hạn lãnh thổ và ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế- xã hội</li><li>- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng, những thuận lợi khó khăn của tự nhiên đối với phát triển kinh tế- xã hội</li><li>- Trình bày được đặc điểm dân cư- xã hội, những thuận lợi, khó khăn của dân cư, xã hội đối với phát triển kinh tế, xã hội</li><li>- Trình bày đặc điểm một số ngành kinh tế tiêu biểu của vùng: nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ</li><li>- Một số trung tâm kinh tế chính :Đà Nẵng, Quy Nhơn, Nha Trang</li></ul>
	28	Bài 26: Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ (tt)	
15	29	Bài 27: TH - Kinh tế biển của Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cùng cố sự hiểu biết về cơ cấu kinh tế biển ở cả hai vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Nam Trung Bộ có nhiều tiềm năng lớn về kinh tế (hoạt động của các hải cảng, nuôi trồng và đánh bắt hải sản, nghề muối và chế biến thủy sản xuất khẩu, du lịch và dịch vụ biển) .</li><li>- Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội.</li></ul>
	30	Bài 28: Vùng Tây Nguyên	
16	31	Bài 29: Vùng Tây Nguyên (tt)	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng và những thuận lợi, khó khăn đối với phát triển kinh tế - xã hội.</li><li>- Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội và những thuận lợi, khó khăn đối với sự phát triển của vùng.</li><li>- Trình bày được tình hình phát triển và phân bố một số ngành kinh tế chủ yếu của vùng: sản xuất nông sản hàng hoá; khai thác và trồng rừng; phát triển thủy điện, du lịch.</li><li>- Nêu các trung tâm kinh tế lớn với các chức năng chủ yếu của từng trung tâm.</li></ul>
	32	Bài 30: TH -So sánh tình hình sản xuất cây công nghiệp lâu năm ở TD và MNBB với Tây Nguyên	
17	33	Ôn tập cuối kỳ 1	
	34	Ôn tập cuối kỳ 1	
18	34	Ôn tập cuối kỳ 1	
	35	Kiểm tra cuối kỳ 1	
HỌC KỲ 2			
19	37	Bài 31: Vùng Đông Nam Bộ	<ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội.</li><li>- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng; những</li></ul>
20	38	Bài 32: Vùng Đông Nam Bộ (tt)	
21	39	Bài 33: Vùng Đông Nam Bộ (tt)	

			<p>thuận lợi và khó khăn của chúng đối với phát triển kinh tế - xã hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội của vùng và tác động của chúng tới sự phát triển.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế của vùng: công nghiệp và dịch vụ chiếm tỉ lệ cao trong cơ cấu GDP; công nghiệp có cơ cấu đa dạng với nhiều ngành quan trọng; sản xuất nông nghiệp chiếm tỉ trọng nhỏ nhưng giữ vai trò quan trọng.</li> <li>- Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn.</li> <li>- Nhận biết vị trí, giới hạn và vai trò của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.</li> </ul>
22	40	<b>Bài 34: Hướng dẫn HS tự làm</b> Bài 35: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết vị trí địa lí, giới hạn lãnh thổ và nêu ý nghĩa của chúng đối với việc phát triển kinh tế - xã hội.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của vùng và tác động của chúng đối với phát triển kinh tế - xã hội.</li> </ul>
23	41	Bài 36: Vùng Đồng bằng sông Cửu Long (tt)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm dân cư, xã hội và tác động của chúng tới sự phát triển kinh tế của vùng.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm phát triển kinh tế của vùng: vùng trọng điểm lương thực thực phẩm, đảm bảo an toàn lương thực cho cả nước và xuất khẩu nông sản lớn nhất. Công nghiệp, dịch vụ bắt đầu phát triển.</li> <li>- Nêu được tên các trung tâm kinh tế lớn.</li> </ul>
24	42	Bài 37: TH- Vẽ và phân tích biểu đồ về tình hình sản xuất của ngành thủy sản ở đồng bằng sông Cửu Long	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cần hiểu được đầy đủ hơn ngoài thể mạnh lương thực, vùng còn thế mạnh về thủy sản.</li> <li>- Biết phân tích tình hình phát triển ngành thủy sản, hải sản ở vùng đồng bằng sông Cửu Long.</li> </ul>
25	43	Bài 38: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên và môi trường biển đảo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được các đảo và quần đảo lớn: tên, vị trí.</li> <li>- Phân tích được ý nghĩa kinh tế của biển, đảo đối với việc phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng.</li> <li>- Trình bày các hoạt động khai thác tài nguyên biển, đảo và phát triển tổng hợp kinh tế biển.</li> <li>- Trình bày đặc điểm tài nguyên và môi trường biển, đảo; một số biện pháp bảo vệ tài nguyên biển, đảo.</li> </ul>
26	43	Ôn tập giữa kỳ 2	
27	45	<b>Kiểm tra giữa kỳ 2</b>	

28	46	Bài 39: Phát triển tổng hợp kinh tế và bảo vệ tài nguyên và môi trường biển đảo (tt)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được các đảo và quần đảo lớn: tên, vị trí.</li> <li>- Phân tích được ý nghĩa kinh tế của biển, đảo đối với việc phát triển kinh tế, an ninh quốc phòng.</li> <li>- Trình bày các hoạt động khai thác tài nguyên biển, đảo và phát triển tổng hợp kinh tế biển.</li> <li>- Trình bày đặc điểm tài nguyên và môi trường biển, đảo; một số biện pháp bảo vệ tài nguyên biển, đảo.</li> </ul>
29	47	Bài 40: TH- Đánh giá tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ và tìm hiểu về ngành công nghiệp dầu khí	- Nắm được đặc điểm của các ngành kinh tế biển Đặc biệt thấy được sự cần thiết phải phát triển các ngành kinh tế biển một cách tổng hợp
30	48	Chủ đề: Địa lý địa phương Bài 41, 42, 43	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết vị trí địa lí và ý nghĩa của nó đối với phát triển kinh tế - xã hội.</li> <li>- Nêu được giới hạn, diện tích của tỉnh (thành phố); các đơn vị hành chính và trung tâm kinh tế chính trị của tỉnh (thành phố).</li> <li>- Trình bày được đặc điểm địa hình, khí hậu, thủy văn, đất, thực vật, khoáng sản của tỉnh (thành phố).</li> <li>- Đánh giá được những thuận lợi và khó khăn của tự nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (thành phố).</li> <li>- Trình bày được đặc điểm dân cư: số dân, sự gia tăng, cơ cấu dân số, phân bố dân cư</li> <li>- Đánh giá được những thuận lợi, khó khăn của dân cư và lao động trong việc phát triển kinh tế - xã hội.</li> <li>- Trình bày và giải thích được những đặc điểm kinh tế của địa phương.</li> </ul>
31	49	Chủ đề: Địa lý địa phương (tt) Bài 41, 42, 43	
32	50	Chủ đề: Địa lý địa phương (tt) Bài 41, 42, 43	
33	51	<b>Bài 44. Hướng dẫn HS tự làm</b> Ôn tập cuối kỳ 2	
34	52	Ôn tập cuối kỳ 2	
35	53	<b>Kiểm tra cuối kỳ 2</b>	

## II. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN ĐỊA LÍ 8

Học kì 1 (9 tuần đầu 1 tiết; 9 tuần sau 2 tiết)			
1	1	Bài 1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ Việt Nam (2 tiết)	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí.
2	2		- Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ đối với sự hình thành đặc điểm địa lí tự nhiên Việt Nam.



3	3	Bài 2. Địa hình Việt Nam (5 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được một trong những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt Nam.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm của các khu vực địa hình: địa hình đồi núi; địa hình đồng bằng; địa hình bờ biển và thềm lục địa.</li> <li>- Tìm được ví dụ chứng minh ảnh hưởng của sự phân hoá địa hình đối với sự phân hoá lãnh thổ tự nhiên và khai thác kinh tế.</li> </ul>
4	4		
5	5		
6	6		
7	7		
8	8	<b>Ôn tập giữa kì 1</b>	Theo ma trận, đặc tả
9	9	<b>Kiểm tra giữa kì 1</b>	
10	10,11	Bài 3. Khoáng sản Việt Nam (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và giải thích được đặc điểm chung của tài nguyên khoáng sản Việt Nam.</li> <li>- Phân tích được đặc điểm phân bố các loại khoáng sản chủ yếu và vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên khoáng sản.</li> </ul>
11	12		
	13	Bài 4. Khí hậu Việt Nam (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa của Việt Nam.</li> <li>- Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của khí hậu Việt Nam.</li> </ul>
12	14,15		
	16	Bài 5. Thực hành: Vẽ và phân tích biểu đồ khí hậu (2 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ và phân tích được biểu đồ khí hậu của một số trạm thuộc các vùng khí hậu khác nhau.</li> </ul>
13	17		
	18		
14	19	Bài 6. Thuỷ văn Việt Nam (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được trên bản đồ lưu vực của các hệ thống sông lớn.</li> <li>- Phân tích được đặc điểm mạng lưới sông và chế độ nước sông của một số hệ thống sông lớn.</li> <li>- Phân tích được vai trò của hồ, đầm và nước ngầm đối với sản xuất và sinh hoạt.</li> </ul>
15	20,21		
	22		
16	23	Bài 7. Vai trò của tài nguyên khí hậu và tài nguyên nước đối với sự phát triển kinh tế – xã hội của nước ta (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được ảnh hưởng của khí hậu đối với sản xuất nông nghiệp.</li> <li>- Phân tích được vai trò của khí hậu đối với sự phát triển du lịch ở một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta.</li> <li>- Lấy ví dụ chứng minh được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp tài nguyên nước ở một lưu vực sông.</li> </ul>
	24,25		
	26	<b>Ôn tập cuối kỳ 1</b>	Theo ma trận, đặc tả
18	27	<b>Kiểm tra cuối kỳ 1</b>	
<b>Học kỳ 2 (8 tuần đầu 2 tiết; 9 tuần sau 1 tiết)</b>			
19	28,29	Bài 8. Tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thuỷ văn Việt Nam (3 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được tác động của biến đổi khí hậu đối với khí hậu và thuỷ văn Việt Nam.</li> <li>- Tìm ví dụ về giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu.</li> </ul>
20	30		
	31	Bài 9. Thổ nhưỡng Việt Nam (4 tiết)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chứng minh được tính chất nhiệt đới gió mùa của lớp phủ thổ nhưỡng.</li> <li>- Trình bày được đặc điểm phân bố của ba nhóm đất chính.</li> <li>- Phân tích được đặc điểm của đất feralit và giá trị sử dụng đất feralit trong sản xuất nông, lâm</li> </ul>
21	32,33		
22	34		

			nghiệp. - Phân tích được đặc điểm của đất phù sa và giá trị sử dụng của đất phù sa trong sản xuất nông nghiệp, thủy sản. - Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề chống thoái hóa đất.
	35	Bài 10. Sinh vật Việt Nam	- Chứng minh được sự đa dạng của sinh vật ở Việt Nam.
23	36,37	(3 tiết)	- Chứng minh được tính cấp thiết của vấn đề bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam.
24	38,39	Bài 11. Phạm vi Biển Đông. Các vùng biển của Việt Nam ở Biển Đông. Đặc điểm tự nhiên của vùng biển đảo Việt Nam	- Xác định được trên bản đồ phạm vi Biển Đông, các nước và vùng lãnh thổ có chung Biển Đông với Việt Nam.
25	40,41	(4 tiết)	- Trình bày được đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam. - Xác định được trên bản đồ các mốc xác định đường cơ sở, đường phân chia vịnh Bắc Bộ giữa Việt Nam và Trung Quốc; trình bày được các khái niệm vùng nội thủy, lãnh hải, tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của Việt Nam (theo Luật Biển Việt Nam).
26	42	<b>Ôn tập giữa kỳ 2</b>	Theo ma trận, đặc tả
	43	<b>Kiểm tra giữa kì 2</b>	
27	44	Bài 12. Môi trường và tài nguyên biển đảo Việt Nam	- Nêu được đặc điểm môi trường biển đảo và vấn đề bảo vệ môi trường biển đảo Việt Nam.
28	45	(3 tiết)	- Trình bày được các tài nguyên biển và thềm lục địa Việt Nam.
29	46		
30	47	Chủ đề chung 1. Văn minh châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long	- Trình bày được quá trình hình thành và phát triển châu thổ; mô tả được chế độ nước của các dòng sông chính.
31	48		- Trình bày được quá trình con người khai khẩn và cải tạo châu thổ, chế ngự và thích ứng với chế độ nước của sông Hồng và sông Cửu Long.
32	49	(4 tiết)	
33	50		
34	51	<b>Ôn tập cuối kỳ 2</b>	Theo ma trận, đặc tả
35	52	<b>Kiểm tra cuối kì 2</b>	

### III. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN ĐỊA LÍ 7

Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
<b>Học kì 1 (9 tuần đầu 1 tiết; 9 tuần sau 2 tiết)</b>			
1	1	Bài 1. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Âu	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Âu.
2	2		- Phân tích được đặc điểm các khu vực địa hình chính của châu Âu; đặc điểm phân hoá khí hậu; xác định được trên bản đồ các sông lớn (Rai-nơ, Đa-nuyp, Vonga); các đới thiên nhiên.
3	3		
4	4	Bài 2. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu	- Trình bày được đặc điểm của cơ cấu dân cư, di cư và đô thị hoá ở châu Âu.
5	5		
6	6	Bài 3. Khai thác, sử dụng	- Lựa chọn và trình bày được một vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu.

7	7	và bảo vệ thiên nhiên ở châu Âu	
8	8	<b>Ôn tập giữa kì 1</b>	Theo ma trận, đặc tả
9	9	<b>Kiểm tra giữa kì 1</b>	
10	10	Bài 4. Liên minh châu Âu	- Nêu được dẫn chứng về Liên minh châu Âu (EU) như một trong bốn trung tâm kinh tế lớn trên thế giới.
	11	Bài 5. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Á	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước châu Á.
11	12		- Trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Á, ý nghĩa của đặc điểm này đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên.
	13		- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và các khoáng sản chính ở châu Á.
12	14	Bài 6. Đặc điểm dân cư, xã hội châu Á	- Trình bày được đặc điểm dân cư, tôn giáo; sự phân bố dân cư và các đô thị lớn.
	15		
13	16	Bài 7. Bản đồ chính trị châu Á. Các khu vực của châu Á	- Xác định được trên bản đồ chính trị các khu vực của châu Á.
	17		- Trình bày được đặc điểm tự nhiên của một trong các khu vực ở châu Á.
14	18		
	19		
15	20		
	21	Bài 8. Thực hành: Tìm hiểu về các nền kinh tế lớn và kinh tế mới nổi của châu Á	- Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày về một trong các nền kinh tế lớn và nền kinh tế mới nổi của châu Á (ví dụ: Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore).
16	22	CHỦ ĐỀ. Đô thị: Lịch sử và hiện tại	- Phân tích được các điều kiện địa lí và lịch sử góp phần hình thành và phát triển một đô thị cổ đại và trung đại (qua một số trường hợp cụ thể). - Trình bày được mối quan hệ giữa đô thị với các nền văn minh cổ đại; vai trò của giới thương nhân với sự phát triển đô thị châu Âu trung đại.
	23		
17	24		
	25		
18	26	<b>Ôn tập cuối kì 1</b>	Theo ma trận, đặc tả
	27	<b>Kiểm tra cuối kì 1</b>	
<b>Học kỳ 2 (8 tuần đầu 2 tiết; 9 tuần sau 1 tiết)</b>			
19	28	Bài 9. Vị trí địa lí. Đặc điểm tự nhiên châu Phi	- Trình bày đặc điểm vị trí địa lí, hình dạng và kích thước của châu Phi
	29		- Phân tích được một trong những đặc điểm thiên nhiên Châu Phi, một trong những vấn đề sử dụng môi trường trong sử dụng thiên nhiên (Ví dụ: vấn đề săn bắn và buôn bán động vật hoang dã, lấy ngà voi, sừng tê giác, ...)
20	30	Bài 10. Dân cư, xã hội châu Phi	- Trình bày được 1 trong những vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội và di sản lịch sử châu Phi (Ví dụ: vấn đề nạn đói, vấn đề xung đột quân sự, ...)
	31		
21	32	Bài 11. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên châu Phi	- Trình bày được cách thức người dân châu Phi khai thác thiên nhiên ở các môi trường khác nhau.
	33		

		Phi	
22	34	Bài 12. Thực hành: Tìm hiểu Cộng hoà Nam Phi	- Biết cách sưu tầm tư liệu và trình bày được một số sự kiện lịch sử về Cộng hoà Nam Phi trong mấy thập niên gần đây.
	35	Bài 13. Vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. Phát kiến ra châu Mỹ	- Trình bày khái quát về vị trí địa lí, phạm vi châu Mỹ. - Phân tích được các hệ quả địa lí - lịch sử của việc Christopher Colombus phát kiến ra châu Mỹ (1492 - 1502).
23	36	Bài 14. Đặc điểm tự nhiên Bắc Mỹ	- Trình bày được một trong những đặc điểm của tự nhiên: sự phân hoá của địa hình, khí hậu; sông, hồ; các đới thiên nhiên.
24	38	Bài 15. Đặc điểm dân cư, xã hội. Phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ	- Phân tích được một trong những vấn đề dân cư, xã hội: vấn đề nhập cư và chủng tộc, vấn đề đô thị hoá. - Phân tích được phương thức con người khai thác tự nhiên bền vững. - Xác định được trên bản đồ một số trung tâm kinh tế quan trọng.
25	40	Bài 16. Đặc điểm tự nhiên Trung và Nam Mỹ	- Trình bày được sự phân hoá tự nhiên theo chiều Đông - Tây, theo chiều Bắc - Nam và theo chiều cao (trên dãy núi Andes); đặc điểm của rừng nhiệt đới Amazon.
26	42	<b>Ôn tập giữa kì 2</b>	Theo ma trận, đặc tả
27	44	<b>Kiểm tra giữa kì 2</b>	
28	45	Bài 17. Đặc điểm dân cư, xã hội Trung và Nam Mỹ. Khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên rừng A-ma-dôn	- Trình bày được đặc điểm nguồn gốc dân cư Trung và Nam Mỹ, vấn đề đô thị hoá, văn hoá Mỹ Latinh. - Phân tích được vấn đề khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên thông qua trường hợp rừng Amazon.
29	46		
30	47	Bài 18. Châu Đại Dương	- Xác định được các bộ phận của châu Đại Dương; vị trí địa lí, hình dạng và kích thước lục địa Australia.
31	48		- Xác định được trên bản đồ các khu vực địa hình và khoáng sản. Phân tích được đặc điểm khí hậu Australia, những nét đặc sắc của tài nguyên sinh vật ở Australia.
32	49		- Trình bày được đặc điểm dân cư, một số vấn đề về lịch sử và văn hoá độc đáo của Australia. - Phân tích được phương thức con người khai thác, sử dụng và bảo vệ thiên nhiên ở Australia.
33	50	Bài 19. Châu Nam Cực	- Trình bày được đặc điểm vị trí địa lí của châu Nam Cực. - Trình bày được lịch sử khám phá và nghiên cứu châu Nam Cực. - Trình bày được đặc điểm thiên nhiên nổi bật của châu Nam Cực. - Mô tả được kịch bản về sự thay đổi của thiên nhiên châu Nam Cực khi có biến đổi khí hậu toàn cầu.
34	51	<b>Ôn tập cuối kì 2</b>	Theo ma trận, đặc tả
35	52	<b>Kiểm tra cuối kì 2</b>	

#### IV. PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH MÔN ĐỊA LÍ 6

Tuần	Tiết	Bài học	Yêu cầu cần đạt
<b>HỌC KỲ 1</b> (9 tuần đầu 2 tiết; 9 tuần sau 1 tiết)			
1	1	Bài mở đầu	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được tầm quan trọng của việc nắm vững các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và trong sinh hoạt.</li> <li>- Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú của việc học tập môn Địa lí.</li> <li>- Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.</li> <li>- Yêu thích môn học, thích tìm hiểu các sự vật, hiện tượng địa lí.</li> </ul>
	2	Bài 1: Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Tọa độ địa lí	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được thế nào là kinh tuyến, vĩ tuyến, kinh tuyến gốc, vĩ tuyến gốc (Xích đạo), các bán cầu, tọa độ địa lí.</li> <li>- Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu. Ghi được tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ.</li> </ul>
2	3	Bài 2: Bản đồ. Một số lưới kinh, vĩ tuyến. Phương hướng trên bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm bản đồ.</li> <li>- Nhận biết được một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới.</li> <li>- Xác định được phương hướng trên bản đồ.</li> </ul>
	4	Bài 3: Tỉ lệ bản đồ. Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được tỉ lệ bản đồ.</li> <li>- Tính được khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ.</li> </ul>
3	5	Bài 4: Kí hiệu và bảng chú giải bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc được các kí hiệu và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình.</li> <li>- Biết đọc bản đồ, xác định vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ.</li> <li>- Biết tìm đường đi trên bản đồ.</li> </ul>
	6		
4	7	Bài 5: Lược đồ trí nhớ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được thế nào là lược đồ trí nhớ.</li> <li>- Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện một số đối tượng địa lí.</li> </ul>
	8	Bài 6: Trái Đất trong hệ Mặt Trời	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời.</li> <li>- Mô tả được hình dạng, kích thước của Trái Đất.</li> </ul>
5	9	Bài 7: Chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất và hệ quả	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô tả được sự chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất.</li> <li>- Trình bày được các hệ quả của chuyển động tự quay quanh trục của Trái Đất: ngày đêm luân phiên nhau, giờ trên Trái Đất (giờ địa phương/giờ khu vực), sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến.</li> <li>- So sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất.</li> </ul>
	10		
6	11	Bài 8: Chuyển động của	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết sử dụng sơ đồ để mô tả chuyển động của Trái đất quanh Mặt Trời.</li> </ul>

	12	Trái Đất quanh Mặt Trời và hệ quả	- Trình bày được hiện tượng mùa và ngày đêm dài ngắn theo mùa.
7	13	Bài 9: Xác định phương hướng ngoài thực tế	Xác định phương hướng ngoài thực tế dựa vào la bàn hoặc quan sát các hiện tượng tự nhiên.
	14	Bài 10: Cấu tạo của Trái Đất. Các mảng kiến tạo	- Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm 3 lớp. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của 2 mảng xô vào nhau.
8	15	Bài 11: Quá trình nội sinh và quá trình ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi	- Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi.
	16	<b>Ôn tập giữa kì 1</b>	Theo ma trận, đặc tả.
9	17	<b>Kiểm tra giữa kì 1</b>	Yêu cầu cần đạt: 1/ Kiến thức: - Hệ thống kinh, vĩ tuyến, phương hướng trên bản đồ. - Các kí hiệu bản đồ. - Chuyển động của Trái Đất quanh trục, quanh Mặt Trời và các hệ quả. - Cấu tạo của Trái Đất. Các địa mảng. 2/ Kỹ năng, năng lực: - Nhận biết các KTD, KTT, KTG, VTG, BCB, BCN - Ghi được tọa độ địa lí. - Thời gian TD chuyển động quanh trục, quanh MT. - Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ. - Tính múi giờ Việt Nam so với giờ gốc. 3/ Phẩm chất: - Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước. - Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.
	18	Bài 12: Núi lửa và động đất	- Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này. - Biết tìm kiếm thông tin về các thảm họa thiên nhiên do động đất và núi lửa gây ra. - Biết cách ứng phó khi có núi lửa và động đất.
10	19	Bài 13: Các dạng địa hình chính trên Trái Đất. Khoáng sản	- Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất. - Kể được tên một số loại khoáng sản. - Có ý thức bảo vệ và sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên khoáng sản.
11	20		
12	21	Bài 14: Thực hành: Đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và	Biết đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản.

		lát cắt địa hình đơn giản	
13	22	Bài 15: Lớp vỏ khí của Trái Đất. Khí áp và gió	- Hiểu được vai trò của oxy, hơi nước và khí carbonic trong khí quyển.
14	23		- Mô tả được các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu. - Kể được tên và nêu được đặc điểm về nhiệt độ, độ ẩm của một số khối khí. - Có ý thức bảo vệ bầu khí quyển và lớp ô-dôn. - Trình bày được sự phân bố các đai khí áp và các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất. - Biết cách sử dụng khí áp kế.
15	24	Bài 16: Nhiệt độ không khí. Mây và mưa	- Trình bày được sự thay đổi nhiệt độ bề mặt Trái Đất theo vĩ độ.
16	25		- Biết cách sử dụng nhiệt kế. - Mô tả được hiện tượng hình thành mây, mưa. - Biết cách sử dụng ẩm kế.
17	26	<b>Ôn tập cuối kỳ 1</b>	Theo ma trận, đặc tả.
18	27	<b>Kiểm tra cuối kỳ 1</b>	Yêu cầu cần đạt: 1/ Kiến thức: - Chuyển động của Trái Đất quanh trục, quanh Mặt Trời và các hệ quả. - Cấu tạo của Trái Đất. Các địa mảng. - Nguyên nhân gây ra núi lửa, động đất - Các dạng địa hình chính trên TĐ - Cấu tạo lớp vỏ khí. 2/ Kỹ năng, năng lực. - Phân biệt các dạng địa hình chính trên TĐ - Giá trị KT các dạng địa hình. - Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ. - Phân loại các nhóm khoáng sản chính. - Vai trò của gió trong đời sống và sản xuất 3/ Phẩm chất: - Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước. - Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.
<b>Học kỳ 2 (8 tuần đầu 1 tiết; 9 tuần sau 2 tiết)</b>			
19	28	Bài 17: Thời tiết và khí hậu. Biến đổi khí hậu	- Phân biệt được thời tiết và khí hậu.
20	29		- Trình bày được khái quát đặc điểm của một trong các đới khí hậu trên Trái Đất. - Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu. - Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.
21	30	Bài 18: Thực hành: Phân	- Phân tích được biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa.

		tích biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa	- Xác định được đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ khí hậu thế giới.
22	31	Bài 19: Thủy quyển và vòng tuần hoàn lớn của nước	- Kể được tên được các thành phần chủ yếu của thủy quyển. - Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước. - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên nước.
23	32	Bài 20: Sông và hồ. Nước ngầm và băng hà	- Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn; mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông. - Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ. - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ nước sông hồ. - Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà. - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ nước ngầm và băng hà.
24	33		
25	34	<b>Ôn tập giữa kỳ 2</b>	
26	35	<b>Kiểm tra giữa kì 2</b>	Yêu cầu cần đạt: 1/ Kiến thức: - Biết được khái niệm thời tiết, khí hậu. - Thủy quyển và vòng tuần hoàn của nước. - Khái niệm sông, hồ. 2/ Kỹ năng, năng lực. - Phân biệt thời tiết và khí hậu - Nguyên nhân của BĐKH và cách phòng chống. - Vai trò của nước sông, hồ. - Một số biện pháp khai thác và sử dụng hợp lý nước ngầm. 3/ Phẩm chất: - Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước. - Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.
27	36	Bài 21: Biển và đại dương	- Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới. - Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ và độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới. - Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển.
	37		
28	38	Bài 22: Lớp đất trên Trái Đất	- Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất. - Trình bày được một số nhân tố hình thành đất. - Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ở vùng ôn đới. - Có ý thức sử dụng hợp lý và bảo vệ đất.
	39		
29	40	Bài 23: Sự sống trên Trái	- Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương.



		Đất	- Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ sự đa dạng của sinh vật trên Trái Đất.
	41	Bài 24: Rừng nhiệt đới	- Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới. - Có ý thức bảo vệ rừng.
30	42	Bài 25: Sự phân bố các đới thiên nhiên trên Trái Đất	- Nêu được đặc điểm của các đới thiên nhiên trên thế giới. Xác định được trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới.
	43	Bài 26: Thực hành: Tìm hiểu môi trường tự nhiên địa phương	- Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.
31	44		- Yêu thiên nhiên, có ý thức bảo vệ thiên nhiên.
	45	Bài 27: Dân số và sự phân bố dân cư trên thế giới	- Biết được số dân trên thế giới. Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới.
32	46		- Đọc được biểu đồ quy mô dân số thế giới. - Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dân nhất thế giới.
	47	Bài 28: Mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên	- Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.
33	48		- Trình bày được những tác động chủ yếu của loài người lên thiên nhiên Trái Đất. - Yêu thiên nhiên, thấy được trách nhiệm với thiên nhiên.
	49	Bài 29: Bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên thiên nhiên vì sự phát triển bền vững	- Nêu được ý nghĩa của việc bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững. - Thấy được trách nhiệm và có hành động cụ thể để bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên ở địa phương.
34	50	Bài 30: Thực hành: Tìm hiểu mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên địa phương	- Biết được mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên ở địa phương. - Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.
	51	<b>Ôn tập cuối kỳ 2</b>	
	52		Theo ma trận, đặc tả.
35	53	<b>Kiểm tra cuối kì 2</b>	Đáp ứng các yêu cầu cần đạt từ bài 17 đến hết bài 30.

## C. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ

### I. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ MÔN ĐỊA LÍ 9

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
<b>Giữa học kỳ 1</b>	45 phút	Tuần 9	<p>1/ Kiến thức, kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Sự phân bố các dân tộc Việt Nam.</li><li>- Tỷ lệ gia tăng dân số Việt Nam.</li><li>- Biết tính % gia tăng dân số.</li><li>- Đặc điểm đô thị hóa.</li><li>- Nhận xét được chất lượng lao động ở nước ta.</li><li>- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố NN, CN.</li><li>- Đặc điểm ngành thủy sản nước ta.</li><li>- Vai trò và sự phân bố ngành dịch vụ</li><li>- Những tiềm năng phát triển du lịch.</li><li>- Phân tích, nhận được bảng số liệu, biểu đồ về kinh tế</li></ul> <p>2/ Phẩm chất, thái độ;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có tinh thần tự giác học tập, yêu thích môn học.</li><li>- Tự hào về sự phát triển của kinh tế đất nước.</li><li>- Có ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên, môi trường.</li><li>- Biết khai thác TNTN một cách bền vững</li></ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 1</b>	45 phút	Tuần 18	<p>1/ Kiến thức, kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Nhận xét được chất lượng lao động ở nước ta.</li><li>- Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố NN, CN.</li><li>- Đặc điểm ngành thủy sản nước ta.</li><li>- Vai trò và sự phân bố ngành dịch vụ</li><li>- Những tiềm năng phát triển du lịch.</li><li>- Điều kiện tự nhiên các vùng lãnh thổ: Trung du và miền núi Bắc Bộ; Duyên hải Nam Trung Bộ; Đồng bằng sông Hồng; Bắc Trung Bộ.</li><li>- Đặc điểm dân cư – xã hội và kinh tế các vùng: Trung du và miền núi Bắc Bộ; Duyên hải Nam Trung Bộ; Đồng bằng sông Hồng; Bắc Trung Bộ.</li><li>- Phân tích, nhận được bảng số liệu, biểu đồ về kinh tế</li></ul> <p>2/ Phẩm chất, thái độ;</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Có tinh thần tự giác học tập, yêu thích môn học.</li><li>- Tự hào về sự phát triển của kinh tế đất nước.</li></ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên, môi trường.</li> <li>- Biết khai thác TNTN một cách bền vững</li> </ul>	
<b>Giữa học kỳ 2</b>	45 phút	Tuần 27	1/ Kiến thức, kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng Đông Nam Bộ:</li> <li>+ Vị trí, giới hạn.</li> <li>+ Điều kiện tự nhiên và TNTN.</li> <li>+ Đặc điểm dân cư – xã hội.</li> <li>+ Tình hình phát triển kinh tế.</li> <li>- Vùng Đồng bằng sông Cửu Long:</li> <li>+ Điều kiện tự nhiên và TNTN.</li> <li>+ Đặc điểm dân cư – xã hội.</li> <li>+ Tình hình phát triển kinh tế.</li> </ul> 2/ Phẩm chất, thái độ; <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tinh thần tự giác học tập, yêu thích môn học.</li> <li>- Tự hào về sự phát triển của kinh tế đất nước.</li> <li>- Có ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên, môi trường.</li> <li>- Biết khai thác TNTN một cách bền vững</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 2</b>	45 phút	Tuần 35	1/ Kiến thức, kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vùng Đông Nam Bộ:</li> <li>+ Vị trí, giới hạn.</li> <li>+ Điều kiện tự nhiên và TNTN.</li> <li>+ Đặc điểm dân cư – xã hội.</li> <li>+ Tình hình phát triển kinh tế.</li> <li>- Vùng Đồng bằng sông Cửu Long:</li> <li>+ Điều kiện tự nhiên và TNTN.</li> <li>+ Đặc điểm dân cư – xã hội.</li> <li>+ Tình hình phát triển kinh tế.</li> <li>- Phát triển tổng hợp kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền, môi trường biển – đảo.</li> <li>- Vẽ và phân tích biểu đồ.</li> </ul> 2/ Phẩm chất, thái độ; <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có tinh thần tự giác học tập, yêu thích môn học.</li> <li>- Tự hào về sự phát triển của kinh tế đất nước.</li> <li>- Có ý thức trong việc bảo vệ tài nguyên, môi trường.</li> <li>- Biết khai thác TNTN một cách bền vững</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

## II. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ MÔN ĐỊA LÍ 8

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
<b>Giữa học kỳ 1</b>	60 phút	Tuần 9	<p>1/ Kiến thức, kĩ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm VTĐL Việt Nam và ảnh hưởng của VTĐL đến tự nhiên nước ta.</li> <li>- Những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt nam và các dạng địa hình chủ yếu.</li> </ul> <p>2/ Năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối quan hệ nhân quả trong thiên nhiên, khai thác thông tin để mở rộng kiến thức.</li> <li>- Sử dụng các công cụ địa lí để khai thác thông tin và giải thích các hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Khai thác bản đồ, biểu đồ, bảng số liệu.</li> </ul> <p>3/ Phẩm chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu quê hương, đất nước.</li> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Thích khám phá, tìm tòi.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 1</b>	60 phút	Tuần 18	<p>1/ Kiến thức, kĩ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được đặc điểm VTĐL Việt Nam và ảnh hưởng của VTĐL đến tự nhiên nước ta.</li> <li>- Những đặc điểm chủ yếu của địa hình Việt nam và các dạng địa hình chủ yếu.</li> <li>- Ảnh hưởng của khí hậu đối với sự phát triển kinh tế Việt Nam.</li> <li>- Đặc điểm và chế độ nước sông ở Việt nam.</li> <li>- Sự phân hóa đa dạng của khí hậu Việt Nam.</li> </ul> <p>2/ Năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối quan hệ nhân quả trong thiên nhiên, khai thác thông tin để mở rộng kiến thức.</li> <li>- Sử dụng các công cụ địa lí để khai thác thông tin và giải thích các hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Khai thác bản đồ, biểu đồ, bảng số liệu.</li> </ul> <p>3/ Phẩm chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu quê hương, đất nước.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Thích khám phá, tìm tòi.</li> </ul>	
<b>Giữa học kỳ 2</b>	60 phút	Tuần 26	1/ Kiến thức, kỹ năng. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác động của BĐKH đến thiên nhiên Việt Nam và cách ứng phó.</li> <li>- Tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm của nước ta.</li> <li>- Đặc điểm, sự phân bố và giá trị kinh tế các nhóm đất chính của nước ta</li> <li>- Sự đa dạng của SV Việt Nam</li> <li>- Chủ quyền Biển Đông thuộc Việt Nam.</li> </ul> 2/ Năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối quan hệ nhân quả trong thiên nhiên, khai thác thông tin để mở rộng kiến thức.</li> <li>- Sử dụng các công cụ địa lí để khai thác thông tin và giải thích các hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Khai thác bản đồ, biểu đồ, bảng số liệu.</li> </ul> 3/ Phẩm chất. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu quê hương, đất nước.</li> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Thích khám phá, tìm tòi.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 2</b>	60 phút	Tuần 35	1/ Kiến thức, kỹ năng: Đảm bảo từ bài 8 đến bài 12. 2/ Năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối quan hệ nhân quả trong thiên nhiên, khai thác thông tin để mở rộng kiến thức.</li> <li>- Sử dụng các công cụ địa lí để khai thác thông tin và giải thích các hiện tượng tự nhiên.</li> <li>- Khai thác bản đồ, biểu đồ, bảng số liệu.</li> </ul> 3/ Phẩm chất. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu quê hương, đất nước.</li> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Thích khám phá, tìm tòi.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

### III. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ MÔN ĐỊA LÍ 7

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
<b>Giữa học kỳ 1</b>	60 phút	Tuần 9	<p>Yêu cầu cần đạt.</p> <p>1/ Kiến thức, kĩ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm VTĐL, hình dạng, kích thước châu Âu.</li> <li>- Phân tích đặc điểm các khu vực châu Âu</li> <li>- Đặc điểm dân cư, đô thị châu Âu</li> <li>- Vấn đề BVMT ở châu Âu.</li> </ul> <p>2/ Năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.</li> <li>- Sử dụng công cụ địa lí (biểu đồ, bản đồ....)</li> <li>- Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí vào cuộc sống.</li> <li>- Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.</li> </ul> <p>3/ Phẩm chất.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi sáng tạo.</li> <li>- Tìm hiểu các vấn đề xã hội.</li> <li>- Khai thác, sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 1</b>	60 phút	Tuần 18	<p>1/ Kiến thức, kĩ năng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày đặc điểm VTĐL, hình dạng, kích thước châu Âu.</li> <li>- Phân tích đặc điểm các khu vực châu Âu</li> <li>- Đặc điểm dân cư, đô thị châu Âu</li> <li>- Vấn đề BVMT ở châu Âu.</li> <li>- Liên minh châu Âu.</li> <li>- Trình bày đặc điểm tự nhiên châu Á.</li> <li>- Đặc điểm dân cư, tôn giáo, đô thị châu Á.</li> </ul> <p>2/ Năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.</li> <li>- Sử dụng công cụ địa lí (biểu đồ, bản đồ....)</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí vào cuộc sống.</li> <li>- Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.</li> </ul> 3/ Phẩm chất. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi sáng tạo.</li> <li>- Tìm hiểu các vấn đề xã hội.</li> <li>- Khai thác, sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul>	
<b>Giữa học kỳ 2</b>	60 phút	Tuần 27	1/ Kiến thức, kĩ năng. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày và phân tích một số đặc điểm của tự nhiên châu Phi</li> <li>- Trình bày một trong các vấn đề nổi cộm về dân cư, xã hội châu Phi.</li> <li>- Vấn đề khai thác các môi trường khác nhau ở châu Phi.</li> <li>- Khái quát về châu Mỹ</li> <li>- Đặc điểm tự nhiên, dân cư Bắc Mỹ.</li> <li>- Phương thức khai thác tự nhiên bền vững ở Bắc Mỹ.</li> </ul> 2/ Năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.</li> <li>- Sử dụng công cụ địa lí (biểu đồ, bản đồ....)</li> <li>- Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí vào cuộc sống.</li> <li>- Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.</li> </ul> 3/ Phẩm chất. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi sáng tạo.</li> <li>- Tìm hiểu các vấn đề xã hội.</li> <li>- Khai thác, sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ 2</b>	60 phút	Tuần 35	1/ Kiến thức, kĩ năng. <p>Đảm bảo kiến thức, kĩ năng từ bài 9 đến bài 19.</p> 2/ Năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian, giải thích hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên.</li> <li>- Sử dụng công cụ địa lí (biểu đồ, bản đồ....)</li> <li>- Vận dụng kiến thức, kĩ năng địa lí vào cuộc sống.</li> <li>- Tự chủ, tự học, giải quyết vấn đề.</li> </ul> 3/ Phẩm chất.	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu thích môn học, yêu thiên nhiên.</li> <li>- Yêu khoa học, ham học hỏi, tìm tòi sáng tạo.</li> <li>- Tìm hiểu các vấn đề xã hội.</li> <li>- Khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên.</li> </ul>	
--	--	--	---	--

#### IV. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ ĐỊNH KÌ MÔN ĐỊA LÍ 6

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
<b>Giữa học kỳ I</b>	60 phút	Tuần 9	<p>1/ Kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống kinh, vĩ tuyến, phương hướng trên bản đồ.</li> <li>- Các kí hiệu bản đồ.</li> <li>- Chuyển động của Trái Đất quanh trục, quanh Mặt Trời và các hệ quả.</li> <li>- Cấu tạo của Trái Đất. Các địa mảng.</li> </ul> <p>2/ Kỹ năng, năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các KTĐ, KTT, KTG, VTG, BCB, BCN</li> <li>- Ghi được tọa độ địa lí.</li> <li>- Thời gian TD chuyển động quanh trục, quanh MT.</li> <li>- Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ.</li> <li>- Tính múi giờ Việt Nam so với giờ gốc.</li> </ul> <p>3/ Phẩm chất:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước.</li> <li>- Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ I</b>	60 phút	Tuần 18	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển động của Trái Đất quanh trục, quanh Mặt Trời và các hệ quả.</li> <li>- Cấu tạo của Trái Đất. Các địa mảng.</li> <li>- Nguyên nhân gây ra núi lửa, động đất</li> <li>- Các dạng địa hình chính trên TD</li> <li>- Cấu tạo lớp vỏ khí.</li> </ul> <p>2/ Kỹ năng, năng lực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt các dạng địa hình chính trên TD</li> <li>- Giá trị KT các dạng địa hình.</li> <li>- Tính khoảng cách thực tế dựa vào tỉ lệ bản đồ.</li> <li>- Phân loại các nhóm khoáng sản chính.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)



			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của gió trong đời sống và sản xuất</li> </ul> 3/ Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước.</li> <li>- Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.</li> </ul>	
<b>Giữa học kỳ II</b>	60 phút	Tuần 18	1/ Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được khái niệm thời tiết, khí hậu.</li> <li>- Thủy quyển và vòng tuần hoàn của nước.</li> <li>- Khái niệm sông, hồ.</li> </ul> 2/ Kỹ năng, năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt thời tiết và khí hậu</li> <li>- Nguyên nhân của BĐKH và cách phòng chống.</li> <li>- Vai trò của nước sông, hồ.</li> <li>- Một số biện pháp khai thác và sử dụng hợp lý nước ngầm.</li> </ul> 3/ Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước.</li> <li>- Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)
<b>Cuối học kỳ II</b>	60 phút	Tuần 18	1/ Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết được khái niệm thời tiết, khí hậu.</li> <li>- Thủy quyển và vòng tuần hoàn của nước.</li> <li>- Khái niệm sông, hồ.</li> <li>- Trình bày được các hiện tượng: sóng, thủy triều, dòng biển</li> <li>- Nêu được các thành phần trong đất.</li> <li>- Trình bày một số nhân tố hình thành đất.</li> <li>- Nêu được sự đa dạng sinh học ở lục địa và đại dương.</li> <li>- Đặc điểm rừng nhiệt đới. Các đới thiên nhiên trên trái đất.</li> <li>- Mật độ dân số và sự phân bố dân cư trên thế giới.</li> </ul> 2/ Kỹ năng, năng lực. <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt thời tiết và khí hậu</li> <li>- Nguyên nhân của BĐKH và cách phòng chống.</li> <li>- Vai trò của nước sông, hồ.</li> <li>- Một số biện pháp khai thác và sử dụng hợp lý nước ngầm.</li> </ul> 3/ Phẩm chất: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bồi dưỡng tình yêu môn học, yêu quê hương đất nước.</li> <li>- Giáo dục ý thức bảo vệ thiên nhiên, môi trường.</li> </ul>	Trắc nghiệm khách quan và tự luận (trên giấy)

- (1) Thời gian làm bài kiểm tra, đánh giá.
- (2) Tuần thứ, tháng, năm thực hiện bài kiểm tra, đánh giá.
- (3) Yêu cầu (mức độ) cần đạt đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (theo phân phối chương trình).
- (4) Hình thức bài kiểm tra, đánh giá: viết (trên giấy hoặc trên máy tính); bài thực hành; dự án học tập.

**III. Các nội dung khác (nếu có):** Bồi dưỡng HSG Địa lí 8

**TỔ TRƯỞNG**



**Đỗ Thanh Tuấn**

*Tam Sơn, ngày 03 tháng 09 năm 2023*

**HIỆU TRƯỞNG**

**Lưu Thành**



